

Số: ~~1512~~/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~09~~ tháng ~~4~~ năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị hủy bỏ
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 661/TTr-STC ngày 5/02/2015 và ý kiến của Sở Tư pháp tại văn bản số 173/STP-KSTTHC ngày 15/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 12 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 29 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính thành phố Hà Nội (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Website Chính phủ;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, NC, KT, TH;
- Trung tâm Tin học Công báo TP;
- Công giao tiếp Điện tử Hà Nội;
- Lưu: VT, STC.



Nguyễn Văn Sửu

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ HỦY BỎ HOẶC
BÀI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1512/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội)*



Phụ lục số 1

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
I. Lĩnh vực Tài chính ngân sách				
1	T-HNO- 143734-TT	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.		Sửa đổi, bổ sung cách thức thực hiện và thành phần hồ sơ sử dụng trong dịch vụ công trực tuyến
2	T-HNO- 143719 -TT	Cấp mã số dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách phân cấp cho các quận, huyện, thị xã đối với các dự án được giao trong kế hoạch vốn của năm ngân sách hiện hành.		Sửa đổi, bổ sung cách thức thực hiện và thành phần hồ sơ sử dụng trong dịch vụ công trực tuyến
3	T-HNO- 068630-TT	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư.	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Thành phố. T-HNO-068630- TT	- Ghép 3 thủ tục làm một do 3 thủ này chỉ cấp mã số một lần cho mỗi công trình. - Sửa đổi, bổ sung cách thức thực hiện và thành phần hồ sơ sử dụng trong dịch vụ công trực tuyến
4	T-HNO- 068637-TT	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện dự án.		
5	T-HNO- 068792-TT	Cấp mã số dự án khi có thay đổi chỉ tiêu quản lý đối với mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.		
6	T-HNO- 143747-TT	Hoàn trả các khoản thu ngân sách nhà nước.	Hoàn trả các khoản thu do Sở Tài chính quyết định nộp ngân sách nhà nước	

II. Lĩnh vực Quản lý giá				
1	T-HNO-142696 -TT	Kiểm tra hồ sơ kê khai giá cước vận tải bằng ô tô.	Kê khai giá	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý theo TT 56/2014/TT-BTC và Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT/BT C-BGTVT ngày 15/10/2014 của liên Bộ Tài chính-Bộ Giao thông vận tải. - Thực hiện theo cơ chế một cửa và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
2		Đăng ký giá		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý theo TT 56/2014/TT-BTC - Thực hiện theo cơ chế một cửa và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3
3	T-HNO-142755-TT	Thẩm định giá nước sạch.		<ul style="list-style-type: none"> - Sửa thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý theo TT 56/2014/TT-BTC
III. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp				
1	T-HNO-142826 -TT	Thẩm định hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp (Chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần).	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp (Chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần)	<ul style="list-style-type: none"> - ND 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển DN 100% vốn NN thành Công ty CP - Nghị định 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2013/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần - Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của BTC hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển DN 100% vốn NN thành công ty CP - Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của

				UBND thành phố về việc ban hành các quy trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội;
2	T-HN0-142852-TT	Thẩm định phương án Cổ phần hóa (Chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần).	Thẩm định và phê duyệt phương án Cổ phần hóa (Chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005, hiệu lực kể từ ngày 01/7/2006 - Luật Đất đai ngày 26/11/2003, hiệu lực từ ngày 01/7/2004 - Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển DN 100% vốn NN thành Công ty CP - Nghị định 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2013/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần - Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của BTC hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển DN 100% vốn NN thành công ty CP - Thông tư 194/2013/TT-BTC ngày 17/12/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn tái cơ cấu doanh nghiệp 100% vốn nhà nước không đủ điều kiện cổ phần hóa theo quy định Nghị định 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; - Thông tư 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của BTC hướng dẫn bán cổ phần

				<p>lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ CP của DN 100% vốn NN thực hiện chuyển đổi thành CTCP;</p> <p>- Thông tư 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011.</p> <p>- Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của UBND thành phố về việc ban hành các quy trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội;</p>
3	T-HNO-142930-TT	Thẩm định hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện bán doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước.	Thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện bán doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước.	<p>- Luật Doanh nghiệp nhà nước số 14/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội</p> <p>- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội</p> <p>- Nghị định 128/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 về việc bán, giao và chuyển giao doanh nghiệp 100% vốn nhà nước</p> <p>- Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh</p> <p>- Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của UBND thành phố về việc ban hành các quy trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội;</p>

Phu lục số 2:

Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính:

a) Danh mục các thủ tục hành chính bị bãi bỏ do không đủ điều kiện quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP:

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tài chính ngân sách			
1	T-HNO-143243-TT	Thẩm tra, xác nhận quyết toán đặt hàng cung ứng các sản phẩm dịch vụ đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
2	T-HNO-143263-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán hoàn thành các dự án khảo sát quy hoạch.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
3	T-HNO-143323-TT	Thẩm tra hồ sơ đặt hàng cung ứng các sản phẩm dịch vụ đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
4	T-HNO-143511-TT	Quyết toán đặt hàng, giao kế hoạch tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
5	T-HNO-160998-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước - Dự án nhóm A.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
6	T-HNO-103239-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước - Dự án nhóm B.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
7	T-HNO-066332-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước - Dự án nhóm C.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
8	T-HNO-160999-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước - công trình chi yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
9	Mã số T-HNO-103294-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư của dự án bị hủy bỏ theo quyết định của cấp có thẩm quyền	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.

		thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước. .	
10	Mã số T-HNO-103310-TT	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán hạng mục công trình hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
11	T-HNO-067592 -TT	Tham gia ý kiến thẩm định các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước - dự án nhóm A.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
12	T-HNO-067777 -TT	Tham gia ý kiến thẩm định các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước - dự án nhóm B.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
13	T-HNO-068006-TT	Tham gia ý kiến thẩm định năng lực tài chính của Nhà đầu tư thực hiện các dự án có sử dụng đất bằng nguồn vốn ngoài ngân sách	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
14	T-HNO-068815-TT	Thẩm định giá thanh toán hợp đồng mua nhà đã xây dựng hoặc đặt hàng mua nhà phục vụ di dân GPMB.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.

II. Lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo

1	T-HNO-143746-TT	Giải quyết đơn thư tố cáo thuộc thẩm quyền.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
2	T-HNO-143744- TT	Giải quyết đơn thư khiếu nại thuộc thẩm quyền.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.

III. Lĩnh vực Quản lý tài sản công

1	T-HNO-143766 -TT	Đăng kí tài sản.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
2	T-HNO-143770 -TT	Điều chuyển tài sản Nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
3	T-HNO-143776 -TT	Điều chuyển tài sản Nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
4	T-HNO-143834 -TT	Thu hồi tài sản Nhà nước.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
5	T-HNO-103288 -TT	Thanh lí tài sản Nhà nước.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.
6	T-HNO-143883 -TT	Xác định tiền sử dụng đất.	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của ND 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ do đơn giản hóa và không còn phù hợp với quy định của cấp có thẩm quyền.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tài chính ngân sách			
1	T-HNO-068637-TT	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện dự án.	Ghép vào thủ tục “Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Thành phố. T-HNO-068630-TT”
2	T-HNO-068792-TT	Cấp mã số dự án khi có thay đổi chỉ tiêu quản lý đối với mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.	
II. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp			
1	T-HNO-142889-TT	Thẩm định quy chế tài chính khi thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH Nhà nước một thành viên.	Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ: việc tổ chức thực hiện để hoàn thành việc chuyển đổi các công ty nhà nước thuộc UBND Thành phố thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trước ngày 01/7/2010.
2	T-HNO-142900-TT	Thẩm định quy chế tài chính thành lập mới Tổng công ty nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.	Kế hoạch tại công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015; Kế hoạch 191/KH-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thành phố Hà Nội về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc UBND thành phố Hà Nội năm 2014; không thực hiện thành lập mới công ty nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ-công ty con.
3	T-HNO-142913-TT	Thẩm định quy chế tài chính thành lập mới công ty nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.	Kế hoạch tại công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015; Kế hoạch 191/KH-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thành phố Hà Nội về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc UBND thành phố Hà Nội năm 2014; không thực hiện thành lập mới Tổng công ty nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ-công ty con.

4	T-HNO-142935-TT	Thẩm định kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và phương án xử lý tài chính để thực hiện giao doanh nghiệp 100% vốn cho Tập thể người lao động.	Kế hoạch tại công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015; Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thành phố Hà Nội về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc UBND thành phố Hà Nội năm 2014; không thực hiện giao doanh nghiệp 100% vốn cho Tập thể người lao động, chỉ thực hiện cổ phần hóa, bán, phá sản và sáp nhập doanh nghiệp.
III. Lĩnh vực Quản lý tài sản công			
1	T-HNO-143917-TT	Xác định tiền thuê đất.	Luật đất đai 2013 thi từ 01/7/2013 thủ tục này do Sở Tài nguyên môi trường chủ trì thực hiện